

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A1 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDKT-PL	CD Văn	Công nghệ	Anh NN	
	2	SHL	STEM	Lịch Sử	Công nghệ	Anh NN	
	3	Ngữ văn	Ngữ văn	GDTC	MOS	Toán	
	4	Ngữ văn	GDDP	GDTC	MOS	Toán	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngoại ngữ	CD Toán	Ngoại ngữ	GDKT-PL	Hóa học	
	3	Vật lí	TNHN	Ngoại ngữ	STEM	Hóa học	
	4	Vật lí	TNHN	Toán	CD Lý		
	5	QP-AN					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A2 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	MOS	Công nghệ	Anh NN	CD Lý	
	2	SHL	QP-AN	TNHN	Anh NN	STEM	
	3	GDKT-PL	Vật lí	Toán	MOS	GDTC	
	4	Ngoại ngữ	Vật lí	CD Toán	Toán	GDTC	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngữ văn	Ngữ văn	Hóa học	Toán	Ngoại ngữ	
	3	Ngữ văn	STEM	Hóa học	GDKT-PL	Ngoại ngữ	
	4	GDDP	Lịch Sử	CD Văn	TNHN		
	5	Công nghệ					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A3 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Ngữ văn	Tin học	Toán	Vật lí	
	2	SHL	Ngữ văn	GDDP	CD GDKT-PL	Vật lí	
	3	TNHN	STEM	GDTC	Hóa học	Ngoại ngữ	
	4	CD Toán	Toán	GDTC	Hóa học	Ngoại ngữ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	GDKT-PL	Toán	QP-AN	TNHN	Anh NN	
	3	GDKT-PL	MOS	STEM	Ngữ văn	Anh NN	
	4	Tin học	MOS	Ngoại ngữ	CD Văn		
	5	Lịch Sử					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A4 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	CD Toán	Ngữ văn	Toán	Anh NN	
	2	SHL	GDKT-PL	CD GDKT-PL	Toán	Anh NN	
	3	Ngữ văn	GDKT-PL	GDTC	MOS	GDDP	
	4	Ngữ văn	STEM	GDTC	MOS	CD Văn	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Vật lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	
	3	STEM	Hóa học	Lịch Sử	Vật lí	Ngoại ngữ	
	4	TNHN	QP-AN	Tin học	Tin học		
	5	TNHN					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A5 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Vật lí	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	2	SHL	Vật lí	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
	3	TNHN	Ngoại ngữ	GDDP	STEM	CD GDKT-PL	
	4	CD Toán	Ngữ văn	Hóa học	STEM	Tin học	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Anh NN	CD Văn	Lịch Sử	Toán	GDTC	
	3	Anh NN	MOS	MOS	Toán	GDTC	
	4	QP-AN	Toán	Hóa học	Tin học		
	5	TNHN					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A6 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDTC	Ngữ văn	Vật lí	Anh NN	
	2	SHL	GDTC	GDKT-PL	Vật lí	Anh NN	
	3	TNHN	CD Toán	STEM	Toán	Hóa học	
	4	GDKT-PL	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	Tin học	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	GDDP	Lịch Sử	Tin học	Ngữ văn	CD GDKT-PL	
	3	TNHN	MOS	QP-AN	Ngữ văn	CD Văn	
	4	STEM	MOS	Toán	Hóa học		
	5	Ngoại ngữ					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A7 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDKT-PL	Công nghệ	TNHN	Toán	
	2	SHL	GDKT-PL	Công nghệ	STEM	Toán	
	3	CD Toán	Địa Lý	Địa Lý	GDDP	CD Địa	
	4	Sinh học	MOS	Ngữ văn	Lịch Sử	CD GDKT-PL	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngữ văn	Anh NN	GDTC	STEM	Ngoại ngữ	
	3	TNHN	Anh NN	GDTC	MOS	Ngoại ngữ	
	4	Sinh học	Toán	QP-AN	Ngữ văn		
	5	Ngoại ngữ					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A8 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Địa Lý	MOS	Ngữ văn	CD Địa	
	2	SHL	Địa Lý	MOS	Ngữ văn	Công nghệ	
	3	TNHN	Sinh học	Toán	Anh NN	GDKT-PL	
	4	Sinh học	TNHN	Toán	Anh NN	GDKT-PL	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngữ văn	Lịch Sử	Toán	Ngoại ngữ	STEM	
	3	QP-AN	GDDP	CD Toán	Ngoại ngữ	STEM	
	4	GDTC	Công nghệ	Ngoại ngữ	CD GDKT-PL		
	5	GDTC					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A9 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	CD Sinh	Toán	MOS	Tin học	
	2	SHL	Sinh học	Toán	Sinh học	Ngoại ngữ	
	3	TNHN	Toán	Ngữ văn	QP-AN	Ngoại ngữ	
	4	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn	GDDP	CD Hóa	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	STEM	MOS	STEM	TNHN	Anh NN	
	3	Hóa học	GDKT-PL	Tin học	Lịch Sử	Anh NN	
	4	GDTC	GDKT-PL	CD Toán	Ngữ văn		
	5	GDTC					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A10 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Toán	CĐ Sinh	MOS	Ngoại ngữ	
	2	SHL	Toán	GDDP	CĐ Hóa	MOS	
	3	Tin học	GDTC	Ngoại ngữ	GDKT-PL	TNHN	
	4	Ngoại ngữ	GDTC	TNHN	GDKT-PL	STEM	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Anh NN	Tin học	Lịch Sử	Ngữ văn	Sinh học	
	3	Anh NN	QP-AN	Ngữ văn	Hóa học	Sinh học	
	4	Hóa học	STEM	Ngữ văn	Toán		
	5	CĐ Toán					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A11 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Anh NN	Ngữ văn	Địa Lý	Tin học	
	2	SHL	Anh NN	Hóa học	CĐ Hóa	Toán	
	3	STEM	GDDP	TNHN	GDTC	Ngữ văn	
	4	Ngoại ngữ	Địa Lý	Ngoại ngữ	GDTC	Ngữ văn	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngoại ngữ	Vật lí	Toán	TNHN	CĐ Lý	
	3	Lịch Sử	Vật lí	Toán	Tin học	MOS	
	4	MOS	QP-AN	STEM	Hóa học		
	5	CĐ Toán					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A12 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Tin học	GDDP	CĐ Toán	STEM	
	2	SHL	Tin học	STEM	Toán	Hóa học	
	3	Ngữ văn	Anh NN	Ngoại ngữ	TNHN	MOS	
	4	Ngữ văn	Anh NN	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Địa Lý	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	GDTC	QP-AN	TNHN	Hóa học	Toán	
	3	GDTC	Địa Lý	Ngữ văn	CĐ Hóa	Toán	
	4	CĐ Lý	Vật lí	Vật lí	Ngoại ngữ		
	5	MOS					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A13 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026							
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Địa Lý	STEM	Toán	Địa Lý	
	2	SHL	Ngoại ngữ	MOS	CĐ Toán	Hóa học	
	3	Ngoại ngữ	Tin học	Anh NN	TNHN	Ngữ văn	
	4	MOS	Tin học	Anh NN	CĐ Lý	Lịch Sử	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Hóa học	GDTC	Vật lí	Vật lí	Toán	
	3	CĐ Hóa	GDTC	Ngữ văn	QP-AN	TNHN	
	4	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	STEM		
	5	GDĐP					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A14 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026							
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	STEM	Ngữ văn	STEM	GDTC	
	2	SHL	Tin học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	GDTC	
	3	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Anh NN	MOS	
	4	CĐ Toán	CĐ Lý	Toán	Anh NN	TNHN	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Ngữ văn	GDĐP	TNHN	Hóa học	Địa Lý	
	3	Ngữ văn	CĐ Hóa	Vật lí	Ngoại ngữ	Địa Lý	
	4	QP-AN	Hóa học	MOS	Vật lí		
	5	Toán					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A15 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026							
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDĐP	Anh NN	MOS	Ngữ văn	
	2	SHL	Địa Lý	Anh NN	Lịch Sử	Ngữ văn	
	3	TNHN	TNHN	CĐ Hóa	Hóa học	Toán	
	4	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lí	Vật lí	Ngoại ngữ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	MOS	STEM	Ngữ văn	Công nghệ	GDTC	
	3	QP-AN	CĐ Toán	Toán	Công nghệ	GDTC	
	4	Ngoại ngữ	Địa Lý	CĐ Lý	Toán		
	5	STEM					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A16 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	Hóa học	Anh NN	Ngữ văn	GDTC	
	2	SHL	STEM	Anh NN	Ngữ văn	GDTC	
	3	Hóa học	STEM	Ngữ văn	Lịch Sử	TNHN	
	4	GDDP	Địa Lý	MOS	Ngoại ngữ	Toán	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Công nghệ	CĐ Hóa	Địa Lý	CĐ Lý	Toán	
	3	Công nghệ	TNHN	Ngoại ngữ	Vật lí	Toán	
	4	MOS	CĐ Toán	Ngoại ngữ	QP-AN		
	5	Vật lí					

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10A17 NĂM HỌC 2026-2027 ÁP DỤNG NGÀY 05/10/2026

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1	TNHN	GDTC	Toán	CĐ Lý	CĐ Hóa	
	2	SHL	GDTC	Toán	Vật lí	Vật lí	
	3	Lịch Sử	Anh NN	Công nghệ	Ngữ văn	GDDP	
	4	STEM	Anh NN	STEM	Địa Lý	Ngoại ngữ	
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1						
	2	Hóa học	QP-AN	Ngoại ngữ	CĐ Toán	Công nghệ	
	3	Hóa học	Địa Lý	Ngữ văn	MOS	TNHN	
	4	TNHN	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ		
	5	MOS					